

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 119/2021/HS-ST.

Ngày: 29-06-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Lân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Bà Nguyễn Thị Mai.

2, Bà Hoàng Thị An.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Doãn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/HS-ST ngày 02 tháng 06 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 06 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN M**, sinh năm 1991, tại Hà Nội; Nơi thường trú: Thôn M, xã Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn V (Sn1960); Con bà Trần Thị M (Sn1963); Theo Danh bản, chỉ bản số 227 lập ngày 31 tháng 03 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh, nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích : Ngày 27 tháng 08 năm 2009, Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 14 tháng 12 năm 2011, Toà án nhân dân huyện Đông Anh , Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo có 01 tiền sự ngoài thời hiệu: Năm 2007, tập trung giáo dục 12 tháng tại Trường Giáo dưỡng số 2 và 01 tiền sự còn th ời hiệu: Ngày 14 tháng 01 năm 2021, Công an huyện Đông Anh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” , mức phạt 1.500.000 đồng; Tạm giữ: Từ ngày 26 tháng 03 năm 2021 đến ngày 01 tháng 04 năm 2021; Tạm tạm: Từ ngày 01 tháng 04 năm 2021, tại Trại tạm giam số 1, Hà Nội; Số giam: 2139/2. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981; Nơi thường trú: Đội 8, xã H, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 03 năm 2021, Tổ công tác Công an xã V, huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại địa bàn thôn S, xã V, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Lê Văn M đang thực hiện hành vi trộm cắp 19 (mười chín) thanh sắt có kích thước, hình dạng giống nhau, dạng hình tròn dài 47cm, đường kính 3,7cm; một đầu có gắn sắt hình chữ U, kích thước (13x10x5)cm, trên thân có 01 đai sắt đường kính 4,7cm tại khu vực công trình xây dựng nhà ông Nguyễn Trọng H (Sinh năm 1956), thuộc: Thôn S, xã V, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ rồi đưa M cùng tang vật về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ của Lê Văn M:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Landa, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, không đeo biển kiểm soát, số khung: VTMWCH012TP002461, số máy: VHAZS152FMH15446019.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng, số Imeil: 865266035960153, Imei2: 865266035960146

- 01 (một) chiếc kim, đầu kim màu đen, tay cầm màu đỏ.

- 02 (hai) sợi dây dứa màu đỏ dài khoảng 30cm.

Ngày 26 tháng 03 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh có kết luận số: 99/HĐĐGTS kết luận: 19 (mười chín) thanh sắt có kích thước, hình dạng giống nhau, dạng hình tròn dài 47cm, đường kính 3,7cm, một đầu có gắn đầu sắt hình chữ U, kích thước (13x10x5)cm, trên thân có 01 đai sắt đường kính 4,7cm. Tổng trọng lượng là 38 kg, trị giá 665.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn M khai nhận: Do không có công ăn việc làm ổn định, nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cho bản thân.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26 tháng 03 năm 2021, bị cáo chuẩn bị 02 bao tải màu trắng cất trong cốp xe máy nhãn hiệu Landa, sơn màu xanh, không có biển kiểm soát, đi đến địa bàn thôn S, xã V, huyện Đông Anh tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Trên đường đi, M thấy 01 (một) chiếc kim đầu kim màu đen, tay cầm bọc nhựa màu đỏ và 02 (hai) sợi dây dứa màu đỏ dài khoảng 30cm, vút ở ven đường nên M nhặt cho vào túi áo khoác để làm công cụ phạm tội (M không nhớ được vị trí đã nhặt chiếc kim và hai sợi dây dứa). Khi đi đến công trình xây dựng nhà ông Nguyễn Trọng H tại thôn S, xã V, huyện Đông Anh thì M nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. M dựng xe máy ở ven đường cạnh công trình xây dựng, thấy không có người trông coi công trình xây dựng nên quay trở lại xe máy lấy 02 (hai) bao tải đã chuẩn bị sẵn rồi đi vào bên trong công trình. Khi đi đến giữa nhà đang xây dựng (tầng 1), M lấy 19 (mười chín) thanh sắt bỏ vào trong 02 (hai) bao tải thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối với 19 thanh sắt thu giữ của M: Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm: 1981; HKTT: Đội 8, xã H, huyện Mê Linh, Hà Nội) là chủ thầu xây dựng. Do đó, ngày 01 tháng 04 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Đ. Sau khi nhận lại tài sản, anh Đ không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị xử lý nghiêm đối với Lê Văn Minh theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu vàng, kèm sim số: 0987.932.794, số Imeil: 865266035960153, Imei2: 865266035960146 là tài sản hợp pháp của Lê Văn Minh, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 02 tháng 04 năm 2021, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại nêu trên cho ông Lê Văn V là bố đẻ của M nhận (theo Giấy ủy quyền của Lê Văn M).

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Landa, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, không đeo biển kiểm soát, số khung: VTMWCH012TP002461; số máy: VHAZS152FMH15446019: Tra cứu chủ sở hữu mang tên Hoàng Thanh T, ngày đăng ký: 03 tháng 12 năm 2003; biển số: 88F9-3690. Kết quả điều tra xác định: Khoảng năm 2010, chị T bán chiếc xe máy cho một người đàn ông không quen biết khoảng 40 - 45 tuổi ở thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi bán, chị T không nhớ có viết giấy tờ mua bán hay không. Đầu năm 2021, Lê Văn M mua chiếc xe máy trên của người đàn ông không quen biết tên L ở ven đường thuộc khu công nghiệp Bắc Thăng Long. Chiếc xe máy nêu trên là phương tiện phạm tội, chuyển Tòa án xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) chiếc kim đầu kim màu đen, tay cầm màu đỏ; 02 (hai) sợi dây dứa màu đỏ dài khoảng 30cm và 02 (hai) bao tải dứa màu trắng kích thước (93 x 65)cm do bị cáo nhặt được ở ven đường mang theo người để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, nay chuyển Tòa án xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 03 năm 2021, tại công trình xây dựng của gia đình ông Nguyễn Trọng H, thuộc thôn S, xã V, huyện Đông Anh, Hà Nội khi bị cáo đang thực hiện hành vi trộm cắp 19 (Mười chín) thanh sắt có tổng trọng lượng 38 kg, trị giá 665.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Văn Đ thì bị nhân dân phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật và hứa sửa chữa.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS-ĐA ngày 26 tháng 05 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 03 năm 2021, tại công trình xây dựng của gia đình ông Nguyễn Trọng H, thuộc thôn S, xã V, huyện Đông Anh, Hà Nội, bị cáo Lê Văn M đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 19 (Mười chín) thanh sắt có tổng trọng lượng 38 kg, trị giá 665.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ thì bị nhân dân phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo phạm tội trong thời gian còn thời hiệu của

01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” , do Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính ngày 14 tháng 01 năm 2021 nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 08 đến 12 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn.

+ Về dân sự: Không phải giải quyết.

+ Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe máy nhãn hiệu Landa, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, không đeo biển kiểm soát, số khung: VTMWCH012TP002461; số máy: VHAZS152FMH15446019 và tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc kim đầu kim màu đen, tay cầm màu đỏ; 02 (hai) sợi dây dứa màu đỏ dài khoảng 30cm và 02 (hai) bao tải dứa màu trắng kích thước (93 x 65)cm thu giữ của bị cáo khi bị bắt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mặt khác, còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Hành vi bị cáo lén lút trộm cắp 19 thanh sắt có tổng trọng lượng 38 kg trị giá 665.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ, tại công trình xây dựng của gia đình ông Nguyễn Trọng H ở thôn S, xã V, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội vào hồi 00 giờ 30 phút ngày 26 tháng 03 năm 2021, khi bị cáo có 01 tiền sự còn trong thời hiệu do Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” ngày 14 tháng 01 năm 2021 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” , quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

“Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm”.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật, trật tự kỷ cương xã hội, lười lao động và tham lam tư lợi nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải là cơ sở để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội, vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn nên không phạt tiền bị cáo.

[4]. Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Đ có lời khai xác định: Tài sản của anh là 19 thanh sắt trọng lượng 38 kg có trị giá 665.000 đồng bị Lê Văn M trộm cắp đêm ngày 26 tháng 03 năm 2021 đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả cho anh nhận lại đầy đủ, không bị thiệt hại gì nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản.

Như vậy, về phần dân sự trong vụ án này Tòa án không phải giải quyết.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Landa, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, không đeo biển kiểm soát, số khung: VTMWCH012TP002461; số máy: VHAZS152FMH15446019 được xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Lê Văn M. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên là vật chứng của vụ án và có giá trị, nay tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc kim đầu kim màu đen, tay cầm màu đỏ; 02 (hai) sợi dây dứa màu đỏ dài khoảng 30cm và 02 (hai) bao tải dứa màu trắng kích thước (93 x 65)cm bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên là vật chứng của vụ án và không có giá trị, nay tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

[8]. Quan điểm về việc giải quyết toàn bộ vụ án của Viện kiểm sát về cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo **LÊ VĂN M 07** (Bấy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 03 năm 2021.

+ Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền bị cáo.

+ Về dân sự: Không phải giải quyết.

+ Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe máy nhãn hiệu Landa, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, không đeo biển kiểm soát, số khung: VTMWCH012TP002461; số máy: VHAZS152FMH15446019 và tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc kim đầu kim màu đen, tay cầm màu đỏ; 02 (hai) sợi dây dứa màu đỏ dài khoảng 30cm và 02 (hai) bao tải dứa màu trắng kích thước (93 x 65)cm thu giữ của bị cáo Lê Văn M khi bị bắt.

(Tình trạng các vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 05 năm 2021 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

+ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Lê Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSNDTP. Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS. huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Lân

